

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

-----oo-----

Số: 33 /2005/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.

-----oo----- 45K

Đồng Xoài, ngày 11 tháng 8 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành quy định về cai nghiện và chữa bệnh cho người nghiện ma túy và người bán dâm trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Phòng chống ma túy ngày 01/6/2001;

Căn cứ Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính năm 2002 và Pháp lệnh Phòng chống mại dâm năm 2003;

Căn cứ Nghị định 135/2004/NĐ -CP ngày 10/6/2004 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số: 579/TTr-LĐTBXH ngày 03 tháng 8 năm.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về cai nghiện và chữa bệnh cho người nghiện ma túy và người bán dâm trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 2. Quyết định này thay thế Quyết định 77/2003/QĐ-UB ngày 01/9/2003 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà) Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, Sở Nội vụ, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Nơi nhận:

- Bộ LĐTBXH, Bộ Tư pháp;
- TT, TU, HĐND tỉnh;
- CT, PCT tỉnh;
- Như điều 4;
- LĐ VP, CV các khối.
- Lưu VT.



Nguyễn Văn Thảo

QUY ĐỊNH

Về cai nghiện và chữa bệnh cho người nghiện ma túy và người bán dâm trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

(kèm theo Quyết định số: 83/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2005 của UBND tỉnh).

CHƯƠNG I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Cai nghiện ma túy cho người nghiện ma túy (sau đây gọi chung là cai nghiện) và chữa bệnh cho người bán dâm (Sau đây gọi chung là chữa bệnh) là biện pháp cai nghiện, chữa bệnh bắt buộc kể cả bằng lao động sản xuất đối với các đối tượng nêu tại điều 2 quy định này.

Điều 2. Đưa vào Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội đối với những đối tượng sau:

a) Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên đã bị xử phạt vi phạm hành chính về việc sử dụng trái phép các chất ma túy, đã được cai nghiện tại gia đình, cộng đồng và được giáo dục tại xã, phường, thị trấn mà vẫn còn nghiện hoặc người nghiện không có nơi cư trú nhất định.

b) Người bán dâm từ đủ 16 tuổi trở lên đã được giáo dục tại xã, phường, thị trấn, đã bị đưa vào cơ sở chữa bệnh nhưng vẫn vi phạm lại, người bán dâm có tính chất thường xuyên chưa bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn nhưng không có nơi cư trú nhất định.

c) Người đủ 12 tuổi bị bắt quả tang trong khi đang sử dụng, mua bán, vận chuyển, tàng trữ (Trọng lượng chất ma túy chưa đến mức truy cứu) trái phép các chất ma túy và người đủ 16 tuổi đến 55 tuổi trong khi đang có hành vi bán dâm.

d) Xét nghiệm của cơ quan y tế về chất ma túy đối với người đủ 12 tuổi có kết quả dương tính (Có chất ma túy trong cơ thể), có đầy đủ hồ sơ tài liệu chứng minh người đủ 16 tuổi là gái bán dâm chuyên nghiệp và sử dụng chất ma túy hoặc gia đình người đó tố giác (Có xét nghiệm dương tính).

e) Người chưa thành niên nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi hoặc gia đình làm đơn xin cai nghiện. Người nghiện ma túy và người bán dâm tự nguyện xin hoặc gia đình làm đơn xin vào Trung tâm.

Điều 3: Công tác tổ chức cai nghiện, chữa bệnh phải được tiến hành kiên quyết, kiên trì, liên tục, thống nhất, đồng bộ, đồng loạt gắn liền với công tác phòng ngừa, đấu tranh và xử lý nghiêm minh với tội phạm về ma túy, người bán dâm, không để tái nghiện và phát sinh người nghiện ma túy, người bán dâm mới trên địa bàn toàn tỉnh.

CHƯƠNG II: CƠ SỞ CAI NGHIỆN, CHỮA BỆNH VÀ TỔ CHỨC CHỈ ĐẠO CÔNG TÁC CAI NGHIỆN, CHỮA BỆNH.

Điều 4: Cơ sở cai nghiện, chữa bệnh tại quy định này là Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội là nơi tập trung cai nghiện, chữa bệnh bắt buộc và tự nguyện đối với những người nghiện ma túy, người bán dâm và người chưa thành niên nghiện ma túy, bằng các biện pháp cắt cơn, chữa bệnh kết hợp với lao động sản xuất, học tập, rèn luyện thân thể, phục hồi sức khỏe nhân cách và phẩm chất đạo đức.

Chức năng nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định.

Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội trực thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội quản lý và chịu sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh. Trung tâm có tư cách pháp nhân được sử dụng con dấu riêng để giao dịch hoạt động.

Nguồn kinh phí đảm bảo hoạt động của Trung tâm gồm:

- a) Ngân sách Nhà nước.
- b) Đóng góp của cá nhân hoặc gia đình người cai nghiện, chữa bệnh.
- c) Nguồn thu từ kết quả lao động sản xuất.
- d) Nguồn viện trợ và ủng hộ của các tổ chức, cá nhân ở trong và ngoài nước.

Điều 5. Tổ chức chỉ đạo:

- a) Ban chỉ đạo phòng chống tội phạm, phòng chống AIDS và tệ nạn ma túy, mại dâm cấp tỉnh.
- b) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã thành lập Ban chỉ đạo phòng chống tội phạm, phòng chống AIDS và tệ nạn ma túy, mại dâm (Sau đây gọi chung là Ban chỉ đạo cấp huyện).
- c) Ở mỗi xã, phường, thị trấn thành lập Ban chỉ đạo phòng chống tội phạm, phòng chống AIDS và tệ nạn ma túy, mại dâm (Sau đây gọi chung là Ban chỉ đạo cấp xã) với các thành phần tương tự như Ban chỉ đạo cấp huyện.

d) Ở các ấp, khu dân cư thành lập tiểu ban phòng chống tội phạm, phòng chống AIDS và tệ nạn ma túy, mại dâm gồm: Trưởng ấp, khu dân cư là Trưởng tiểu ban và các thành viên là Bí thư chi bộ, đại diện các đoàn thể, tổ chức xã hội, công an khu vực hoặc công an viên.

e) Các cơ quan, xí nghiệp, trường học đều phải thành lập Ban chỉ đạo phòng chống tội phạm, phòng chống AIDS và tệ nạn ma túy, mại dâm của cơ quan đơn vị mình, thành phần gồm: Thủ trưởng đơn vị, Bí thư cấp Ủy Đảng và một số cán bộ đại diện các phòng, ban có liên quan.

f) Ban chỉ đạo phòng chống tội phạm, phòng chống AIDS và tệ nạn ma túy, mại dâm các cấp được sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân cùng cấp để giao dịch.

CHƯƠNG III: QUY TRÌNH CAI NGHIỆN VÀ CHỮA BỆNH BẮT BUỘC.

Điều 6. Người nghiện ma túy, người bán dâm, người chưa thành niên nghiện ma túy và người nghiện ma túy, người bán dâm tự nguyện (Thời hạn áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở chữa bệnh đối với người nghiện ma túy từ 1 năm đến 2 năm, đối với người bán dâm từ 3 tháng đến 18 tháng và người tự nguyện xin vào Trung tâm tối thiểu là 6 tháng) vào Trung tâm thực hiện quy trình cai nghiện, chữa bệnh từng giai đoạn cụ thể như sau:

1. Giai đoạn 1: Được áp dụng tại khu điều trị của Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội. Đó là tiếp nhận phân loại đối tượng, dùng các biện pháp y tế để điều trị cắt cơn giải độc (Đối với người nghiện ma túy) và chữa bệnh (Đối với người bán dâm). Sau đó kết hợp luyện tập và lao động trị liệu để nâng dần thể lực cụ thể như sau:

1.1. Đối với người nghiện ma túy (Kể cả những người chưa thành niên nghiện ma túy, người nghiện ma túy cai tự nguyện).

Bước 1: Điều trị cắt cơn, giải độc thực hiện từ 10 đến 20 ngày chủ yếu dùng các biện pháp y tế, tâm lý, vật lý trị liệu, giúp cho người nghiện bớt lo âu, làm giảm hội chứng cai. Sau đó tổ chức xét nghiệm, nếu là âm tính thì chuyển sang giai đoạn tiếp theo, nếu dương tính thì tiếp tục điều trị.

Bước 2: Thời gian tiếp theo của giai đoạn 1, người nghiện ma túy phải thực hiện những quy định sau:

a) Lao động một cách hợp lý từng bước từ nhẹ đến nặng, luyện tập thể dục thể thao, học nội quy qui định, học văn hóa, học nghề .v.v. kết hợp với vui chơi giải trí lành mạnh.

b) Viết bản kiểm điểm quá trình sai phạm khi chưa đưa vào Trung tâm cai nghiện, cam đoan sửa chữa, quyết tâm từ bỏ và tố giác những người sử dụng, buôn bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép các chất ma túy.

1.2. Đối với người bán dâm:

Bước 1: Thực hiện việc điều trị các bệnh xã hội từ 07 đến 10 ngày chủ yếu dùng các biện pháp y tế để điều trị các bệnh xã hội.

Bước 2: Thời gian tiếp theo của giai đoạn 1, người bán dâm phải thực hiện những quy định sau:

a) Lao động từ nhẹ đến nặng, học nội quy qui định, học văn hóa, học nghề... và rèn luyện nhân cách đạo đức, sinh hoạt văn nghệ, thể dục thể thao, kết hợp với vui chơi giải trí lành mạnh.

b) Viết bản kiểm điểm quá trình sai phạm khi chưa đưa vào Trung tâm chữa bệnh, cam đoan sửa chữa và quyết tâm từ bỏ không vi phạm lại.

1.3. Đối với người nghiện ma túy, người bán dâm tự nguyện vào Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội phải đóng góp toàn bộ chi phí trong thời gian ở Trung tâm kể cả việc chăm sóc người nghiện ma túy khi cần thiết như lén cơn vật vã, ốm đau . . .

Đối với người nghiện ma túy, người bán dâm cai nghiện, chữa bệnh bắt buộc thì kinh phí Nhà nước hỗ trợ $\frac{1}{2}$ thời gian chấp hành quyết định (Đối với người nghiện ma túy là 12 tháng, đối với người bán dâm là 9 tháng).

1.4. Hết thời hạn 03 tháng người nghiện ma túy, người bán dâm, người chưa thành niên nghiện ma túy sẽ được xét chuyển sang giai đoạn 2 (Khu sản xuất của Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội) nhưng phải đạt các điều kiện sau:

a) Chấp hành tốt quy trình cai nghiện, chữa bệnh, tham gia tích cực các hoạt động ở giai đoạn 1 (Khu điều trị của Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội). Không vi phạm các nội quy, quy định, quy chế của Trung tâm đề ra. Qua các lần xét nghiệm của phòng y tế kiểm tra xác định âm tính (Đối với nghiện ma túy) và không còn các bệnh xã hội (Đối với người bán dâm).

b) Sức khỏe đã được phục hồi ở trạng thái ổn định bình thường, tích cực tham gia và hoàn thành các công việc được giao, có thể lao động để tự nuôi sống bản thân nếu được chuyển sang giai đoạn 2 (Khu sản xuất của Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội).

c) Người nghiện ma túy, người bán dâm, người chưa thành niên nghiện ma túy tình nguyện viết đơn xin chuyển sang giai đoạn 2 để tiếp tục cai

nghiện, điều trị, học tập rèn luyện nhân cách, đạo đức và viết bản cam đoan chịu mọi hình thức kỷ luật sau khi bỏ trốn và bị bắt lại.

Những trường hợp đặc biệt người nghiện ma túy, người bán dâm, người chưa thành niên nghiện ma túy trong quá trình cai nghiện chữa bệnh tại giai đoạn 1 có sức khỏe ổn định và có ý thức tổ chức kỷ luật tốt thì Giám đốc Trung tâm có thể tổ chức xét chuyển sang giai đoạn 2 trước thời hạn nhưng thời gian cai nghiện, chữa bệnh giai đoạn 1 không được dưới 60 ngày.

Những trường hợp không đủ điều kiện xét chuyển sang giai đoạn 2 thì phải tiếp tục điều trị, rèn luyện, học tập ở giai đoạn 1 đến khi đủ điều kiện chuyển sang giai đoạn 2 để tiếp tục cai nghiện, chữa bệnh kết hợp với lao động, học tập... tại khu sản xuất của Trung tâm.

2. Giai đoạn 2: Là giai đoạn được áp dụng tại khu sản xuất của Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội. Trong giai đoạn này người nghiện ma túy, người bán dâm, người chưa thành niên nghiện ma túy tiếp tục cai nghiện, chữa bệnh kết hợp với lao động, học tập, rèn luyện thân thể, đạo đức, nhân cách... nhằm phục hồi sức khỏe ổn định, bình thường thời gian từ 12 tháng đến 21 tháng.

2.1. Những đối tượng sau đây được đưa vào cai nghiện, chữa bệnh giai đoạn 2 tại khu sản xuất của Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội:

a) Người nghiện ma túy, người bán dâm, người chưa thành niên nghiện ma túy đã cai nghiện, chữa bệnh xong giai đoạn 1 (Tại khu điều trị của Trung tâm).

b) Người nghiện ma túy, người bán dâm đã bị bắt, đã đi cải tạo tại các trại giam trở về địa phương nhưng có thời gian ở các trại dưới 12 tháng (Trừ những trường hợp có giấy xác nhận của trại là đối tượng đó đã hoàn thành cai nghiện, chữa bệnh ở giai đoạn 2).

c) Người nghiện ma túy, người bán dâm đã bị bắt, đã đi cải tạo có thời gian ở các trại giam trên 12 tháng nhưng trại giam yêu cầu khi về địa phương phải tiếp tục cai nghiện, chữa bệnh tiếp giai đoạn 2.

2.2. Trong thời gian ở tại khu sản xuất của Trung tâm – Giáo dục – Lao động xã hội người nghiện ma túy, người bán dâm, người chưa thành niên nghiện ma túy phải tiếp tục cai nghiện, chữa bệnh kết hợp với lao động, vui chơi giải trí lành mạnh để phục hồi sức khỏe, vừa tạo ra sản phẩm nuôi sống bản thân và chi cho các hoạt động khác phục vụ cho công tác cai nghiện, chữa bệnh. Người nghiện ma túy, người bán dâm, người chưa thành niên nghiện ma

túy có đủ các điều kiện sau thì Giám đốc Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội xét và cấp giấy chứng nhận cho về địa phương (Gọi tắt là giai đoạn 3).

a) Hoàn thành chấp hành quyết định hoặc có thời gian chấp hành cai nghiện, chữa bệnh bằng $\frac{2}{3}$ thời gian chấp hành quyết định (Không tính những ngày nghỉ ốm hoặc bị phạt do vi phạm kỷ luật)

b) Sức khỏe đã ổn định bình thường, có tinh thần lao động tích cực được tập thể học viên cùng cai nghiện, chữa bệnh công nhận.

c) Có ý thức tổ chức kỷ luật tốt, trong thời gian cai nghiện, chữa bệnh, lao động tại khu sản xuất của trung tâm không có vi phạm hoặc có vi phạm nhưng đã tích cực sửa chữa, được tập thể học viên cùng cai nghiện, chữa bệnh, cán bộ trực tiếp quản lý và Giám đốc Trung tâm công nhận tiến bộ, các lần xét nghiệm đều âm tính (Đối với người nghiện ma túy), không còn mắc các bệnh xã hội (Đối với người bán dâm).

2.3. Sau khi cấp giấy chứng nhận cho người nghiện ma túy, người bán dâm, người chưa thành niên nghiện ma túy về địa phương (Giai đoạn 3). Giám đốc Trung tâm, cán bộ các phòng, ban liên quan của Trung tâm, Thường trực Hội đồng tư vấn, Công an các huyện - thị xã (Có đối tượng bàn giao), các đoàn thể và cán bộ phòng nghiệp vụ của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội phải tổ chức lập biên bản bàn giao người nghiện ma túy, người bán dâm, người chưa thành niên nghiện ma túy cho Ban chỉ đạo phòng chống tội phạm, phòng chống tệ nạn xã hội cấp xã và tiểu ban phòng chống tội phạm, phòng chống tệ nạn xã hội thôn, ấp và gia đình để quản lý, giám sát, giúp đỡ.

3. Giai đoạn 3: Là giai đoạn người nghiện ma túy, người bán dâm, người chưa thành niên nghiện ma túy phải tiếp tục lao động, học tập, rèn luyện tại gia đình, cộng đồng nơi người đó cư trú.

Trong quá trình ở giai đoạn 3, người nghiện ma túy, người bán dâm, người chưa thành niên nghiện ma túy được sinh hoạt, lao động sản xuất và học nghề . . . cùng với gia đình và cộng đồng, nhưng phải chịu sự quản lý, giám sát của các cơ quan chức năng và các tổ chức xã hội và thực hiện đúng những điều cam kết trước khi về giai đoạn 3.

3.1. Người nghiện ma túy, người bán dâm về giai đoạn 3 có trách nhiệm:

Đối với người nghiện ma túy:

- a) Tích cực lao động, sản xuất để đảm bảo cuộc sống.
- b) Tố giác người sử dụng, buôn bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy góp phần làm trong sạch, lành mạnh môi trường xã hội.

c) Không quan hệ với người sử dụng, buôn bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy.

Đối với người bán dâm:

- a) Tích cực lao động để đảm bảo cuộc sống.
- b) Vận động, giáo dục các chị em lầm lỡ xây dựng cuộc sống lương thiện, góp phần làm trong sạch, lành mạnh môi trường xã hội.

3.2. Gia đình người nghiện ma túy, người bán dâm phải chịu trách nhiệm chính trong việc quản lý, giáo dục, giúp đỡ người nghiện ma túy, người bán dâm trở thành người có ích cho xã hội. Đồng thời có sự quan tâm của Chính quyền địa phương về hỗ trợ vốn, giải quyết việc làm ... Người nghiện ma túy, người bán dâm độc thân do chính quyền, các đoàn thể, tổ chức xã hội cơ sở chịu trách nhiệm quản lý.

3.3. Ban chỉ đạo cấp xã và các thành viên trong tiểu ban phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội thôn, ấp, khu phố có trách nhiệm tổ chức, phân công lực lượng cùng cộng đồng theo dõi, giám sát, giúp đỡ người nghiện ma túy, người bán dâm về giai đoạn 3.

Điều 7. Đối tượng nghiện ma túy, người bán dâm, người chưa thành niên nghiện ma túy là học sinh các trường phổ thông thì buộc phải đình chỉ học tập để đưa vào cai nghiện, chữa bệnh tại Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội đến hết giai đoạn 2 (Độ tuổi áp dụng tại khoản 2 điều 26 Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính năm 2002, tại điều 2 và khoản 1 điều 23 Nghị định 135/2004/NĐ-CP ngày 10/6/2004 của Chính phủ).

Khi chấp hành xong thời gian cai nghiện, chữa bệnh giai đoạn 2, nếu người nghiện ma túy, người bán dâm, người chưa thành niên nghiện ma túy thực sự tiến bộ rõ rệt (Có xác nhận của học viên cùng cai nghiện, chữa bệnh và Giám đốc Trung tâm) thì được đưa về địa phương (Giai đoạn 3) và được tiếp tục vào học tại các trường phổ thông. Ngoài sự quản lý của các cơ quan chức năng, đoàn thể, cộng đồng, gia đình, học sinh đó còn chịu sự quản lý chặt chẽ của tập thể lớp học, giáo viên chủ nhiệm và nhà trường.

Học sinh, sinh viên các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề . . . nếu nghiện ma túy, bán dâm thì bị buộc đình chỉ học tập để đưa vào cai nghiện, chữa bệnh tại Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội đúng theo quy định tại quyết định này.

Điều 8. Người nghiện ma túy, người bán dâm là cán bộ công chức Nhà nước cũng phải chấp hành cai nghiện, chữa bệnh bắt buộc đúng theo quy định tại quyết định này.

Điều 9. Người nghiện ma túy, người bán dâm, người chưa thành niên nghiện ma túy trong thời gian đang cai nghiện, chữa bệnh tại Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội có hành vi vi phạm nội quy, quy chế của Trung tâm hoặc bỏ trốn bị bắt lại thì tùy theo mức độ nặng nhẹ sẽ bị xử lý bằng hình thức kéo dài thời gian cai nghiện, chữa bệnh với các mức xét tăng từ 3, 6, 9, 12 tháng, nếu phạm tội để nghị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của Pháp luật (Nếu đủ độ tuổi chấp hành Pháp luật).

Người nghiện ma túy, người bán dâm, người chưa thành niên nghiện ma túy sau khi có Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện áp dụng biện pháp đưa vào cai nghiện, chữa bệnh tại Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội thì Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, thị trấn nơi người đó cư trú đề nghị cắt hộ khẩu người có quyết định và chuyển vào nhập khẩu tập thể tại Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội. Sau khi họ chấp hành xong Quyết định tại Trung tâm (Có giấy chứng nhận về địa phương) thì địa phương nơi người đó cư trú nhập hộ khẩu lại cho họ. Nếu người nghiện ma túy, người bán dâm, người chưa thành niên nghiện ma túy trốn khỏi Trung tâm về địa phương nơi người đó cư trú mà địa phương không tổ chức đưa người nghiện ma túy, người bán dâm, người chưa thành niên nghiện ma túy trở lại Trung tâm để tiếp tục cai nghiện, chữa bệnh thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân địa phương đó hoàn toàn chịu trách nhiệm với cấp trên.

Điều 10. Ủy ban nhân dân cấp huyện, Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội có trách nhiệm tổ chức xét nghiệm chất ma túy, HIV/AIDS định kỳ và đột xuất đối với người đang cai nghiện, chữa bệnh. Các cơ sở y tế có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân các cấp và cơ sở cai nghiện thực hiện việc xét nghiệm chất ma túy, HIV/AIDS.

Điều 11. Công nhận hoàn thành cai nghiện, chữa bệnh.

Người nghiện ma túy, người bán dâm, người chưa thành niên nghiện ma túy ở giai đoạn 3 nếu đủ các điều kiện sau thì được Ban chỉ đạo cấp xã xem xét và đề nghị Ban chỉ đạo cấp huyện ra quyết định công nhận hoàn thành cai nghiện chữa bệnh giai đoạn 3.

1. Có đủ thời gian cai nghiện, chữa bệnh giai đoạn 3 ít nhất là 24 tháng.
2. Chấp hành nghiêm quy định cai nghiện, chữa bệnh và những quy định của chính quyền địa phương, các lần xét nghiệm không có chất ma túy trong cơ thể (Đối với người nghiện ma túy) và không còn mắc các bệnh xã hội (Đối với người bán dâm).
3. Có bản kiểm điểm đánh giá quá trình cai nghiện, chữa bệnh của bản thân được mọi người trong tổ, khu phố, áp công nhận có tiến bộ hoặc có thành

tích xuất sắc (Bằng hình thức bỏ phiếu kín hoặc giơ tay biểu quyết) trong cuộc họp tổ, ấp, khu phố, khu dân cư và được tiểu ban phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội xác nhận đề nghị.

4. Có đề nghị của nhà trưởng (Nếu là học sinh) hoặc cơ quan quản lý (Nếu là cán bộ công chức).

Điều 12. Tái nghiện, vi phạm lại:

Người đang cai nghiện, chữa bệnh ở giai đoạn 3, người đã được công nhận hoàn thành cai nghiện, chữa bệnh của Ủy ban nhân dân cấp huyện mà sử dụng trái phép chất ma túy và tiếp tục bán dâm được gọi là tái nghiện, vi phạm lại.

Người tái nghiện, vi phạm lại mà đủ yếu tố cấu thành tội phạm thì cơ quan Công an lập hồ sơ truy tố theo quy định của Pháp luật.

Người tái nghiện, vi phạm lại chưa bị phát hiện nhưng tự giác vào Trung tâm cai nghiện, chữa bệnh tự nguyện từ giai đoạn 1 thì sẽ được chấp nhận, nhưng tùy theo mức độ thời gian cai nghiện, chữa bệnh có thể kéo dài hơn.

Những trường hợp tái nghiện, vi phạm lại mà không tự giác đến Trung tâm để cai nghiện, chữa bệnh thì sẽ bị đưa vào cai nghiện, chữa bệnh bắt buộc từ giai đoạn 1 của quy trình cai nghiện, chữa bệnh theo quy định này.

Điều 13. Các hình thức cai nghiện, chữa bệnh:

1. Thực hiện cai nghiện, chữa bệnh theo đúng quy trình cai nghiện 3 giai đoạn quy định tại điều 6 của quy định này.

2. Cai nghiện, chữa bệnh tại nhà cho đến khi hết giai đoạn 3 đối với các trường hợp đặc biệt do Ban chỉ đạo cấp huyện quyết định khi có một trong các dấu hiệu sau:

a) Có bệnh tật, sức khỏe rất yếu, nếu đưa vào cai nghiện tập trung rất dễ xảy ra tử vong (Có giấy xác nhận của cơ quan y tế).

b) Có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, nếu đưa người nghiện ma túy, người bán dâm vào Trung tâm để cai nghiện, chữa bệnh thì không ai có thể thay thế được để duy trì cuộc sống, sinh hoạt của gia đình họ, trường hợp này phải có sự quản lý giám sát thường xuyên và sự giúp đỡ của chính quyền, đoàn thể cấp xã, ấp, khu phố, khu dân cư trong suốt quá trình cai nghiện, chữa bệnh tại nhà.

c) Người nghiện ma túy trên 60 tuổi, người bán dâm dưới 16 tuổi và trên 55 tuổi:

Khi cai nghiện, chữa bệnh tại nhà người nghiện ma túy, người bán dâm phải cam kết chịu sự quản lý của cơ quan chức năng, chính quyền địa phương và cộng đồng, gia đình của họ phải cam kết quản lý người nghiện ma túy, người bán dâm theo đúng quy trình cai nghiện, chữa bệnh tại quy định này.

CHƯƠNG IV: HỒ SƠ, THỦ TỤC ĐƯA NGƯỜI NGHIỆN MA TÚY, NGƯỜI BÁN DÂM, NGƯỜI CHỮA THÀNH NIÊN NGHIỆN MA TÚY BẮT BUỘC VÀO TRUNG TÂM CHỮA BỆNH – GIÁO DỤC – LAO ĐỘNG XÃ HỘI

Điều 14. Hồ sơ đối với người nghiện ma túy, người bán dâm, người chưa thành niên nghiện ma túy bị bắt buộc vào Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội:

1. Hồ sơ đối với người nghiện ma túy, người bán dâm, người chưa thành niên nghiện ma túy bị bắt buộc vào Trung tâm gồm:

- Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, thị xã (Gọi tắt là cấp huyện) đưa người nghiện ma túy, người bán dâm, người chưa thành niên nghiện ma túy vào Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội.

- Sơ yếu lý lịch của người nghiện ma túy, người bán dâm, người chưa thành niên nghiện ma túy.

- Giấy khám sức khỏe, các biện pháp cai nghiện, chữa bệnh đã áp dụng.

- Tài liệu tóm tắt về hành vi vi phạm Pháp luật.

- Biên bản họp Hội đồng tư vấn.

- Danh chỉ bản (Có số danh chỉ bản, công thức dấu vân tay).

- Hình đen trắng (3 x 4) 3 tư thế (Trước, phải, trái).

- Biên bản ghi lời khai, biên bản bắt quả tang do ngành Công an thực hiện.

2. Hồ sơ đối với người nghiện ma túy, người bán dâm, người chưa thành niên nghiện ma túy tự nguyện vào Trung tâm gồm:

- Đơn xin tự nguyện vào cai nghiện, chữa bệnh, của người nghiện ma túy, người bán dâm, người chưa thành niên nghiện ma túy hoặc gia đình họ có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi người đó cư trú. Đối với người chưa thành niên nghiện ma túy phải có sự đồng ý của cha, mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp.

- Sơ yếu lý lịch.

- Bản cam kết của người tự nguyện cai nghiện, chữa bệnh.

- Giấy khám sức khỏe, Bản sao giấy Chứng minh nhân dân, hoặc sổ hộ khẩu, hoặc giấy chứng nhận tạm trú dài hạn (Có công chứng hoặc kèm theo bản chính để đối chiếu).

Điều 15: Quy trình thủ tục lập hồ sơ xét duyệt đưa vào Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội được áp dụng thực hiện theo trình tự thủ tục tại mục 4 Chương VII – Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính năm 2002.

Điều 16: Khi quyết định chấp hành việc tổ chức đưa đối tượng nghiện ma túy và gái bán dâm vào Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội hết thời hạn áp dụng (Sau 1 năm) mà cơ quan Công an tổ chức đưa đối tượng có Quyết định hết thời hiệu đó vào Trung tâm thì cơ quan Công an phải bổ sung biên bản xác minh đối tượng đó trong thời gian thi hành Quyết định đưa vào Trung tâm có ở tại địa phương hay bỏ trốn đi nơi khác, không chấp hành Quyết định.

CHƯƠNG V NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN LỢI CỦA NGƯỜI NGHIỆN MA TÚY, NGƯỜI BÁN DÂM

Điều 17: Nghĩa vụ của người nghiện ma túy, người bán dâm:

1. Người nghiện ma túy, người bán dâm (Kể cả người chưa thành niên) phải tự giác đi cai nghiện, chữa bệnh nếu không tự giác phải bị áp dụng biện pháp cưỡng bức bắt buộc.

2. Phải khai báo đầy đủ những lần vi phạm của bản thân và của người khác mà mình biết.

3. Chấp hành nghiêm Pháp luật, các quy định hiện hành của Nhà nước và quy trình cai nghiện, chữa bệnh được quy định tại Trung tâm.

4. Chấp hành nghiêm nội quy, quy định của Trung tâm, chịu sự quản lý, kiểm tra giám sát của cơ quan có thẩm quyền và của Trung tâm trong suốt quá trình chấp hành quyết định cai nghiện, chữa bệnh tại Trung tâm.

5. Người nghiện ma túy, người bán dâm bị bắt buộc đưa vào Trung tâm phải đóng góp tiền ăn theo quy định của Trung tâm trong thời gian không được hưởng trợ cấp tiền ăn.

6. Người nghiện ma túy, người bán dâm bị bắt buộc đưa vào Trung tâm phải đóng góp các chi phí trong thời gian cai nghiện, chữa bệnh tại Trung tâm theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh (Trừ những trường hợp được miễn giảm theo quy định của Pháp luật).

Điều 18. Quyền lợi của người nghiện ma túy, người bán dâm:

1. Được điều trị và chữa bệnh thông thường (Trường hợp người nghiện ma túy, người bán dâm mắc các bệnh vượt quá khả năng điều trị của Trung tâm thì được chuyển đến cơ quan y tế của Nhà nước để điều trị).

2. Được trợ cấp tiền ăn, tiền thuốc chữa bệnh, chi phí y tế, mua sắm vật dụng sinh hoạt cá nhân cần thiết, hoạt động văn thể mỹ, học văn hóa, học nghề, vệ sinh phụ nữ, tiền ăn đường, tiền tàu xe khi tái hòa nhập cộng đồng, trợ cấp nhiễm HIV/AIDS (Các mức trợ cấp được quy định tại Thông tư 13/2004/TTLT/BLĐTBXH – BTC ngày 02/11/2004).

3. Được tham gia lao động, vui chơi giải trí lành mạnh, được nghỉ những ngày lễ, Tết, thứ bảy, chủ nhật và khi ốm đau tại nơi cai nghiện, chữa bệnh (Thời gian nghỉ ốm không được tính vào thời gian cai nghiện, chữa bệnh).

4. Người nghiện ma túy, người bán dâm bị tai nạn lao động trong quá trình cai nghiện, chữa bệnh thì được điều trị tại các cơ sở y tế Nhà nước và được Trung tâm hỗ trợ một phần chi phí điều trị tai nạn lao động (Kinh phí được trích từ kết quả lao động của Trung tâm).

5. Được hưởng thành quả lao động của bản thân làm ra, có quyền khiếu nại, tố cáo những hành vi vi phạm Pháp luật.

6. Người nghiện ma túy, người bán dâm bị bắt buộc đưa vào Trung tâm bị chết khi đang chấp hành cai nghiện, chữa bệnh thì Trung tâm phải báo cáo cho cơ quan có thẩm quyền để điều tra, xác định nguyên nhân cái chết, đồng thời thông báo cho thân nhân người chết biết. Trung tâm có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương và thân nhân người chết để mai táng. Trường hợp người chết không có thân nhân hoặc thân nhân không đến kịp thì Trung tâm phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức mai táng theo thông lệ.

7. Được cấp giấy chứng nhận hoàn thành thời gian cai nghiện, chữa bệnh.

CHƯƠNG VI

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI CÔNG TÁC CAI NGHIỆN CHỮA BỆNH

Điều 19. Trách nhiệm của ngành Lao động – Thương binh và Xã hội:

1. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội có trách nhiệm:

Phối hợp với ngành Công an rà soát lập danh sách người nghiện ma túy, người bán dâm trên địa bàn toàn tỉnh để lập quy hoạch, xây dựng kế hoạch phát triển Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội.

Chủ động phối hợp các ngành liên quan xây dựng đề án giải quyết việc làm, đào tạo nghề, hỗ trợ vốn cho người sau cai nghiện, chữa bệnh.

Phối hợp với ngành y tế, ngành Công an, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã kiểm tra chỉ đạo công tác tổ chức quản lý cai nghiện, chữa bệnh, hỗ trợ đào tạo nghề, hướng dẫn vay vốn giải quyết việc làm cho người nghiện ma túy, người bán dâm giai đoạn 3 (Tại gia đình, cộng đồng).

Tổ chức thanh tra, kiểm tra hoạt động của Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội.

2. Phòng Tổ chức Lao động – Thương binh và Xã hội các huyện, thị xã có trách nhiệm:

Phối hợp với Công an các huyện, thị xã lập hồ sơ người nghiện ma túy, người bán dâm trình Hội đồng tư vấn cấp huyện ra quyết định đưa vào Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội.

Phối kết hợp cùng Ban chỉ đạo phòng chống tội phạm, phòng chống AIDS và tệ nạn ma túy, mại dâm cấp xã, Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội để tiếp nhận người nghiện ma túy, người bán dâm đã hoàn thành cai nghiện, chữa bệnh giai đoạn 2 về lại địa phương.

Tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện, thị xã hỗ trợ đào tạo nghề, vay vốn tạo công ăn việc làm ổn định cho người sau cai nghiện, chữa bệnh.

Điều 20. Ngành Công an có trách nhiệm:

1. Lập, theo dõi, quản lý hồ sơ tất cả các người nghiện ma túy, người bán dâm (Kể cả số đang đi cải tạo tại các trại giam, đang cai nghiện, chữa bệnh tại Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội).

2. Phối hợp cùng ngành Lao động – Thương binh và Xã hội, Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội để xây dựng kế hoạch chống thẩm lậu ma túy vào Trung tâm.

3. Cử cán bộ, chiến sĩ ngành tham gia bảo vệ Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội theo đề nghị của ngành Lao động – Thương binh và Xã hội, phối hợp kiểm tra việc tổ chức bảo vệ Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội.

4. Tổ chức đào tạo, hướng dẫn việc sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ và nghiệp vụ cho lực lượng bảo vệ của Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội.

5. Tổ chức khảo sát, truy quét các đối tượng nghiện ma túy, người bán dâm, đấu tranh triệt phá các tụ điểm hoạt động mại dâm, các ổ nhóm buôn bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy và tổ chức đưa người nghiện

ma túy, người bán dâm vào Trung tâm khi có quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 21. Ngành y tế có trách nhiệm:

1. Chỉ đạo chuyên môn về công tác điều trị cai nghiện ma túy, chữa bệnh xã hội cho người bị đưa vào Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội.

2. Trực tiếp giúp Ủy ban nhân dân các cấp và Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội trong điều trị cắt cơn nghiện, khám, chữa bệnh thông thường và kiểm tra xét nghiệm chất ma túy, HIV/AIDS cho người nghiện ma túy, người bán dâm tại Trung tâm và tại cộng đồng.

3. Phối hợp với Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội và các địa phương lập hồ sơ theo dõi sức khỏe người nghiện ma túy, người bán dâm trong các giai đoạn cai nghiện, chữa bệnh.

4. Cử y, bác sĩ của ngành tham gia hỗ trợ Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội theo đề nghị của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 22. Trách nhiệm của ngành Giáo dục và Đào tạo:

Chủ trì phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội xây dựng chương trình học tập, giảng dạy cho người nghiện ma túy, người bán dâm tại Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội, hướng dẫn, chỉ đạo, tổ chức thi, cấp bằng, chứng chỉ cho người nghiện ma túy, người bán dâm học văn hóa và hỗ trợ đội ngũ giáo viên cho Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội.

Tạo điều kiện cho người nghiện ma túy, người bán dâm được tiếp tục học tập sau khi chấp hành xong quyết định cai nghiện, chữa bệnh ở Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội.

Điều 23. Trách nhiệm của Sở Tài chính:

Chủ trì phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội quy định mức trợ cấp tiền thuốc chữa bệnh, tiền học nghề, tiền mua sắm vật dụng sinh hoạt cá nhân cần thiết và các khoản chi phí khác cho người nghiện ma túy, người bán dâm bị bắt buộc đưa vào Trung tâm.

Điều 24. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm:

1. Chỉ đạo sâu sát các ngành, các đoàn thể đặc biệt là ngành Công an và Phòng Tổ chức Lao động – Thương binh và Xã hội trong việc tổ chức đưa

người nghiện ma túy, người bán dâm vào Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội (kể cả khi người đang cai nghiện, chữa bệnh tại Trung tâm mà bỏ trốn) và có những biện pháp xử lý kiên quyết đối với các trường hợp người bị đưa vào Trung tâm mà bỏ trốn và vi phạm nội quy, quy chế của Trung tâm nhiều lần, khi có đề nghị của hội đồng xét duyệt của Trung tâm.

2. Xây dựng kế hoạch giải quyết việc làm, đào tạo nghề, vay vốn ổn định công ăn việc làm cho người nghiện ma túy, người bán dâm sau khi chấp hành xong quyết định về lại địa phương hàng năm.

3. Chỉ đạo cho Ủy ban nhân dân cấp xã tạo điều kiện cho những người đã chấp hành xong quyết định đưa vào Trung tâm tìm được việc làm, tái hòa nhập cộng đồng.

Điều 25. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm:

1. Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú của người đã chấp hành xong quyết định đưa vào Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, các tổ chức xã hội tiếp tục quản lý, giáo dục tạo điều kiện để người đó có việc làm và ổn định cuộc sống, tái hòa nhập cộng đồng.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã nơi Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội đóng trên địa bàn có trách nhiệm phối hợp, tạo điều kiện để Trung tâm hoàn thành tốt nhiệm vụ, bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn thuộc thẩm quyền.

CHƯƠNG VII: KHIẾU NẠI, TỐ CÁO, KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 26. Quyền kiến nghị, khiếu nại, tố cáo và khởi kiện hành chính.

1. Người bị áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở chữa bệnh hoặc người đại diện hợp pháp của người đó có quyền kiến nghị về việc quản lý, lao động, học tập và chữa bệnh tại Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội với Ban Giám đốc Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội; khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính về quyết định đưa vào Cơ sở chữa bệnh.

2. Mọi công dân có quyền tố cáo hành vi trái Pháp luật trong việc đưa người vào Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội.

3. Thẩm quyền, thủ tục, thời hạn giải quyết khiếu nại, khởi kiện hành chính được thực hiện theo quy định của Pháp luật về khiếu nại, tố cáo và theo quy định của Pháp luật về thủ tục giải quyết các vụ án hành chính.

Điều 27. Khen thưởng – Kỷ luật.

1. Cá nhân, tổ chức có thành tích trong việc tổ chức thực hiện biện pháp đưa vào Cơ sở chữa bệnh được khen thưởng theo chế độ chung của Nhà nước.

2. Trong thời gian chấp hành quyết định đưa vào Cơ sở chữa bệnh, người đang chấp hành có tiến bộ hoặc có thành tích xuất sắc thì được khen thưởng với các hình thức sau:

- a) Biểu dương khen thưởng.
- b) Đề nghị giảm hoặc miễn thời hạn chấp hành quyết định.
- c) Các hình thức khác theo quy định của Pháp luật.

3. Trong thời gian chữa trị, cai nghiện tại Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội, người đang chữa trị, cai nghiện vi phạm nội quy của Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội, không chịu tham gia lao động, học tập thì Giám đốc Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội xét và quyết định kỷ luật bằng các hình thức sau:

- a) Phê bình.
- b) Cảnh cáo.
- c) Giáo dục tại phòng kỷ luật.

Giám đốc Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội ra quyết định kỷ luật bằng hình thức giáo dục tại phòng kỷ luật tối đa là 07 ngày cho một lần quyết định.

Đối tượng bị đưa vào phòng kỷ luật phải làm bản kiểm điểm và tự kiểm điểm trước toàn đơn vị trực tiếp quản lý đối tượng.

4. Trường hợp đối tượng có hành vi vi phạm Pháp luật thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại vật chất thì phải bồi thường theo quy định của Pháp luật.

Nghiêm cấm mọi hành vi xâm phạm thân thể, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của người đang chấp hành kỷ luật trong Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội.

5. Các quyết định khen thưởng và kỷ luật phải bằng văn bản và lưu vào hồ sơ của đối tượng.

Điều 28. Xử lý vi phạm đối với người có thẩm quyền trong việc thi hành biện pháp đưa vào Cơ sở chữa bệnh.

Người có thẩm quyền trong việc thi hành biện pháp đưa vào Cơ sở chữa bệnh mà dung túng, bao che cho hành vi trái Pháp luật; xâm phạm sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của người vào Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục – Lao

động xã hội hoặc vi phạm các quy định khác của Pháp luật thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật hoặc vị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại vật chất thì phải bồi thường theo quy định của Pháp luật.

CHƯƠNG VIII: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH.

Điều 29: Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế cho Quyết định 77/2003/QĐ-UB ngày 01/9/2003.

Điều 30: Quy định này được phổ biến rộng rãi đến toàn thể nhân dân, các cấp, các ngành trên địa bàn toàn tỉnh.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

MR. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

